

Số: 31 /2025/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ quyết định một số nội dung trong quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 979/TTr-SKHCHN ngày 29/4/2025 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 924/BC-STP ngày 11/4/2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ quyết định một số nội dung trong quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định việc phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thẩm quyền quyết định một số nội dung trong quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước (sau đây viết tắt là Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Sở Khoa học và Công nghệ.
- Các tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ, cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Nội dung phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ

- Tiếp nhận đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh của cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN.
- Xây dựng đặt hàng theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN.

3. Thông báo công khai danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng để tuyển chọn tổ chức, cá nhân có đủ năng lực triển khai thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

4. Thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

5. Tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 12 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN; tổ chức mở, kiểm tra và xác nhận tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 12 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN; thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân tham gia tuyển chọn theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 12 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

6. Cử đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ làm Tổ trưởng Tổ thẩm định kinh phí theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN; cử thành viên tham gia Tổ chuyên gia theo quy định tại ý 2 khoản 5 Điều 13 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

7. Thông báo kết quả tuyển chọn theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN; tiếp nhận tài liệu để tổ chức thẩm định kinh phí theo quy định tại khoản 6 Điều 14 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

8. Tiếp nhận báo cáo tiếp thu, giải trình kết luận của Tổ thẩm định kinh phí do tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN; xem xét, quyết định phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 16 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

9. Lưu giữ, quản lý hồ sơ và công khai thông tin theo quy định tại Điều 17 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

10. Quyết định hủy kết quả tuyển chọn hoặc hủy quyết định phê duyệt tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN; thông báo tới tổ chức chủ trì về việc hủy kết quả tuyển chọn hoặc hủy quyết định phê duyệt tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

11. Phê duyệt thuyết minh và ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

12. Tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN; quyết định thành lập đoàn kiểm tra, quy định số lượng thành viên và thành phần tham gia đoàn kiểm tra theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

13. Xác nhận khối lượng công việc, kinh phí thực hiện của nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN; xem xét, quyết định thay đổi các nội dung theo quy định tại khoản 3 và khoản 5 Điều 21 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

14. Xem xét, ra thông báo tạm dừng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN; tiếp

nhận hồ sơ, tổ chức kiểm tra, đánh giá hồ sơ và hiện trường theo quy định tại khoản 3 Điều 22 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN; xem xét, quyết định chấm dứt hợp đồng thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 4 Điều 22 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN. Trường hợp cần thiết, tổ chức lấy ý kiến tư vấn của hội đồng hoặc tổ chức, chuyên gia tư vấn độc lập trước khi xem xét, quyết định theo quy định tại ý 2 khoản 4 Điều 22 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

15. Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ và xác nhận tình trạng hồ sơ theo quy định tại khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 24 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN; thành lập Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định khoản 4 Điều 24 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

16. Tiếp nhận Báo cáo thẩm định sản phẩm của Tổ chuyên gia theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 25 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

17. Tiếp nhận hồ sơ, xử lý kết quả đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 29 và khoản 1, khoản 2 Điều 30 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN. Trong trường hợp cần thiết, tổ chức lấy ý kiến tổ chức hoặc chuyên gia tư vấn độc lập về kết quả đánh giá, nghiệm thu theo quy định tại khoản 3 Điều 30 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN.

Điều 4. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền các nội dung được phân cấp tại Quyết định này.

b) Chịu trách nhiệm chủ trì rà soát, sửa đổi Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh đảm bảo quy định của pháp luật hiện hành, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố và tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định này.

2. Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước và các nội dung khác có liên quan đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành.

3. Các sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức có liên quan trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ tổ chức phổ biến, triển khai thực hiện Quyết định này; phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 6 năm 2025 và thay thế Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định quản lý các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ tỉnh Hà Tĩnh.

2. Trường hợp các văn bản pháp luật liên quan đến nội dung phân cấp có thay đổi dẫn đến nội dung Quyết định này không còn phù hợp, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đảm bảo đúng quy định.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- TTr Tỉnh ủy; TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- PCVP Trần Tuấn Nghĩa;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VX₂.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đương Tất Thắng

